

TP. Bạc Liêu, ngày 17 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Thị Mỹ Hằng
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Đặng Văn Kép

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 94-1/QĐ-TA ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **L H T**, sinh năm 2002

Dân tộc: Khomer;

Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 6/12;

Nguyên quán: xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp , xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Nghề nghiệp: không.

Nhân thân: Ngày 04/6/2019 bị Công an thành phố Bạc Liêu ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC xử phạt về hành trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo.

Tiền án: Ngày 11/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử 02 năm tù về “Tội cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2021.

Tiền sự: Ngày 09/7/2021 Ủy ban nhân dân xã V, thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian áp dụng 03 tháng.

Con ông Lâm Hoàng; mẹ không rõ.

L H T vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Hồng Thái – Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu: Bà Dương Thị Tiêu My – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 23/8/2021 Công an xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tiến hành tuần tra phát hiện đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành mời đối tượng về làm việc. Tại biên bản mời người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy và biên bản ghi lời khai cùng ngày 23/8/2021 đối tượng khai nhận tên L H T, sinh năm 2002, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại ấp , xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Bản thân T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2020, lần gần nhất đối tượng T sử dụng trái phép chất ma túy vào khoản 19 giờ ngày 21/8/2021 sử dụng tại nhà, loại ma túy sử dụng là ma túy đá.

Qua kết quả kiểm tra tình trạng ma túy, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu có kết quả xét nghiệm và Phiếu trả lời kết quả ngày 23/8/2021 xác định L H T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine – MET (chất kích thích tổng hợp).

Công an xã Vĩnh Trạch kết hợp với Ủy ban nhân dân xã V, thành phố B đã hoàn chỉnh lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L H T, sinh năm 2002, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại ấp , xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, được phòng Tư pháp thành phố Bạc Liêu xác nhận đúng trình tự thủ tục quy định và chuyển hồ sơ cho Phòng lao động - thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu. Ngày 05/11/2021, Phòng Lao động –Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu có công văn số 340/CV-LĐTBXH về việc “áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với L H T và gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu kèm hồ sơ vụ việc.

Tại phiên họp:

- Ông Trần Hồng Thái đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bạc Liêu trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **L H T** tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bạc Liêu thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu xét thấy đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **L H T** và đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng đồng ý theo đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **L H T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

[1] Tại Biên bản làm việc; ghi lời khai và bản tường trình cùng ngày 23/8/2021, **L H T** có lời khai thừa nhận: **T** bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2020, lần gần nhất **T** sử dụng ma túy vào ngày 23/8/2021, loại ma túy sử dụng là ma túy đá.

Như vậy, tính đến thời điểm mở phiên họp là còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ:

L H T thừa nhận có sử dụng ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy đá vào ngày 23/8/2021.

Căn cứ vào kết quả xét nghiệm và phiếu trả lời kết quả ngày 23/8/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu xác định **L H T** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine MET (chất kích thích tổng hợp).

Ngày 09/7/2021 **L H T** bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn là 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 23/8/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V, thành phố B ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do **L H T** là người đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa chấp hành xong nhưng tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. **L H T** là người có nơi cư trú và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đối tượng **T** vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy nên Ủy ban nhân dân xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Như vậy, về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **L H T** là đúng đối tượng và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96, Điều 103 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định số 221/2013/NĐ- CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ đã được sửa đổi bổ sung theo Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

[3] **L H T** là người trên 18 tuổi và biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn sử dụng. Hành vi của **L H T** đã xâm phạm đến chủ trương của Nhà nước về phòng chống tệ nạn ma túy, là một trong những tệ nạn xã hội hiện nay được mọi người quan tâm và ra sức loại trừ. Mặc dù, **T** đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đang chấp hành nhưng **T** vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy khả năng tự cai nghiện là không có và để cắt cơn nghiện, cai nghiện ma túy cho **T**, tạo điều kiện tái hòa nhập với xã hội thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **L H T** theo đề nghị của Phòng Lao động – thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu là cần thiết cho bản thân **T**, gia đình và xã hội.

[4] Xét mức thời hạn áp dụng: Khi quyết định thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án xem xét đầy đủ các tình tiết, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, thời gian, loại ma túy **L H T** đã sử dụng; xét mức thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính; cũng như xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ quy định tại Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính áp dụng để áp dụng đối với **L H T** nhằm đảm bảo điều kiện cai nghiện.

[5] Xét ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Bạc Liêu đối với đối tượng **L H T**, sinh năm 2002.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày **L H T** bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **L H T** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định.

Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Bạc Liêu phối hợp với Công an thành phố Bạc Liêu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Phòng LĐ-TB & XH thành phố Bạc Liêu;
- UBND xã Vĩnh Trạch, TP Bạc Liêu;
- Người bị áp dụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thị Mỹ Hằng